

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 17-03-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Văn Dương .

2. Ông Trần Đình Hưng.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Thành Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thanh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Trần Nam G, sinh năm: 1988 tại Bình Định.

Nơi cư trú: ấp 1, xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1965 và bà Lê Thị Q, sinh năm 1966; có vợ là Phạm Thị Tường V, sinh năm 1993; con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

Tại Bản án số 36/2014/HSST ngày 11/4/2014 Tòa án nhân dân huyện Định Quán xử phạt Trần Nam G 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2014.

Tại Bản án số 125/2017/HSST ngày 21/12/2017, Tòa án nhân dân huyện Định Quán xử phạt Trần Nam G 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tổng hợp hình phạt của Bản án số 65/2017/HSST ngày 25/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Định Quán xử phạt Trần Nam G 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc chấp hành chung cho cả 02 bản án là 03 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/02/2020

Tại Bản án số 07/2022/HSST ngày 19/01/2022 của Toà án nhân dân huyện Định Quán xử phạt Trần Nam G 05 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”

Nhân thân: Tại Bản án số 11/2006/HSST ngày 31/3/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt ngày 14-01-2022 và đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai cho đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- **Hỷ Minh T**, sinh năm 1995 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp 3, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- **Võ Thành P**, sinh năm 1990 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: khu phố Hiệp Lợi, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- **Phan Đình P**, sinh năm 1997 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp 1, xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Trần Nam G và Phạm Thị Tường V là hai vợ chồng, cả hai đều nghiện ma túy và sống chung với nhau tại căn nhà số 19/B, phố 4, ấp 3, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Vào khoảng 19 giờ ngày 13/01/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên G đi từ nhà đến đoạn đường gần khu vực trại heo thuộc xã Gia Canh, huyện Định Quán gặp một người đàn ông tên Dũng khoảng 30 tuổi (không rõ họ tên và địa chỉ) mua được 01 bịch ma túy đá có giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy G mang về nhà chia thành ba bịch nhỏ để cất giấu sử dụng dần, đồng thời lấy một phần ra để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/01/2022, lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy mà G đã cất giấu.

Tại Bản kết luận số: 149/KLGD-PC09 ngày 21/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai xác định:

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5270 gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 16,5285 gam, loại: Methamphetamine.

Tổng khối lượng hai mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2) là 17,0555 gam, loại Methamphetamine.

Ngoài hành vi cất giấu ma túy để sử dụng, quá trình điều tra xác định trong thời gian từ tháng 05/2021, do G là người nghiện ma túy và có quen biết với nhiều con nghiện nên G nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại để kiếm lời. Để thực hiện hành vi của mình, G đã liên hệ mua ma túy của đối tượng tên Minh Khải (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực thành phố Long Khánh 02 lần. Sau đó G chia nhỏ thành nhiều phần bán cho con nghiện với giá từ 200.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Các con nghiện mua ma túy của G có thể đến trực tiếp gặp G hoặc liên lạc qua số điện thoại 0961530993 của G, ứng dụng Zalo để mua ma túy. Trong quá trình G

bán ma túy, Phạm Thị Tường V biết việc G bán ma túy và đồng thuận, giúp sức G bằng cách khi G đi vắng có con nghiện cần mua ma túy thì G sẽ nói với Vy nhận tiền và chỉ chỗ cho V nơi cất giấu ma túy và sau khi Vy nhận tiền từ con nghiện thì Vy sẽ nói cho con nghiện biết chỗ giấu ma túy để con nghiện tự lấy. Vy sử dụng điện thoại Iphone X màu trắng gắn sim số 0335059558 để nhắn tin trao đổi mua bán ma túy với các con nghiện và thông báo lại cho G để G lấy ma túy bán cho các con nghiện. G và V đã cùng nhau bán ma túy cho 02 con nghiện. Cụ thể như sau:

- G và V đã bán ma túy cho Võ Thành P, sinh năm 1990, trú tại Khu phố Hiệp Lợi, T.T Định Quán, Định Quán, Đồng Nai được nhiều lần mỗi lần từ khoảng 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng tại nhà của G thuộc phố 4, ấp 3, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, G và P đều không nhớ rõ thời gian cụ thể mỗi lần mua và bán. Khi Phi có nhu cầu mua ma túy sẽ đến nhà gặp G để mua, nếu G không có ở nhà thì Phi sẽ liên hệ với G để hỏi mua. Sau đó, G sẽ gọi điện cho Vy để lấy tiền của Phi qua cửa sổ trước nhà và Phi lấy ma túy tại thành cửa sổ nhà của G và Vy.

-G bán ma túy cho Phan Đình P, sinh năm: 1997, trú tại ấp 1, xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai được hai lần, lần thứ nhất vào ngày 13/8/2021 và lần thứ hai vào ngày 15/8/2021, G bán cho Phú mỗi lần 01 bịch ma túy với giá 400.000 đồng tại nhà của G. Ngoài mua ma túy từ G, khi Phú có nhu cầu mua ma túy sẽ đến nhà gặp G để mua, nếu G không có ở nhà thì Phú sẽ liên hệ với G để hỏi mua. Sau đó, G sẽ gọi điện cho Vy để lấy tiền của Phú qua cửa sổ trước nhà và Phú lấy ma túy tại thành cửa sổ nhà của G và Vy.

Ngoài ra, G còn bán ma túy cho Hỷ Minh Tài, sinh năm 1995, trú tại ấp 3, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai được hai lần tại nhà của G, lần thứ nhất vào ngày 11/01/2022, G bán cho Tài 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng và lần thứ hai vào ngày 13/01/2022, Tài dùng 02 lốc nước ngọt để đổi lấy 01 bịch ma túy từ G.

G khai nhận quá trình bán ma túy cho các con nghiện G không thu lợi bất chính bằng tiền mà G chỉ thu được lợi nhuận bằng ma túy để G và vợ là Phạm Thị Tường Vy sử dụng

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán, Trần Nam G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân

Vật chứng thu giữ:

- 02 bịch ma túy đã được G để trong túi nylon màu đen buộc dây treo ở vách tường phòng ngủ và 01 bịch ma túy đã G để trong tủ chén bát.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

- Số tiền 220.000.000 đồng.

- 01 xe mô tô chưa được lắp ráp hoàn chỉnh, biển số 60S4-7645.

- 01 xe mô tô chưa được lắp ráp hoàn chỉnh, biển số 59L1-521.88.

- 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI màu xanh, số IMEI 866524040266803, gắn số SIM 0961530993 và 0975810611.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, số IMEI 359406087740854, gắn số SIM 0335059558.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vario 125 biển số 60B4-988.98.
- 01 tờ tiền mệnh giá 100 USD.
- 250 bịch nylon rỗng.

Tại Cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 14 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Trần Nam G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b,c khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo cụ thể như sau:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Nam G từ 07 (bảy) năm đến 07(bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”
- Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Nam G từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Định Quán tổng hợp bản án và tổng hợp hình phạt về các tội theo quy định.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:
- + Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI, màu xanh có IMEI số: 866524040266803 gắn sim số 0961530993; 0975810611.
- + Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong sau giám định số 149/KLGD-PC09 ngày 21/01/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 250 bịch nylon rỗng và 01 bộ dụng cụ dùng để hút ma túy đá.

Các vấn đề khác:

- 01 xe mô tô chưa được ráp hoàn chỉnh hiệu Suzuki màu bạc gắn biển số 60S4-7645. Qua tra cứu xác định chủ sở hữu là của bà Lê Thị H, sinh năm 1959, trú tại ấp 5, xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan điều tra đã ủy thác điều tra đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – huyện Tân Phú nhưng chưa có kết quả
- 01 xe mô tô chưa được ráp hoàn chỉnh hiệu Suzuki màu đen gắn biển số 59 L1- 521.88. Qua tra cứu xác định chủ sở hữu là bà Trần Thị Kim O, địa chỉ: 330/18/6 Âu Dương Lân, Phường 3, Quận 8, Tp Hồ Chí Minh. Cơ quan điều tra đã ủy thác điều tra đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 8 nhưng chưa có kết quả
- Đối với các số điện thoại 0961530993, 0975810611 và 0335059558 được sử dụng vào mục đích trao đổi mua bán ma túy, Cơ quan điều tra đã có văn bản gửi

Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội đề nghị cung cấp thông tin chủ thuê bao nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả nên tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Những tài sản tạm giữ của Phạm Thị Tường V gồm có xe mô tô gắn biển số 60B4-988.98; điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, số IMEI 359406087740854, gắn SIM số 0335059558; số tiền 220.000.000 đồng và tờ tiền mệnh giá 100 USD là tài sản của V. Hiện tại, V đang bỏ trốn, chưa làm việc được.

Đối với Phạm Thị Tường V, hiện nay bị can đã bỏ trốn, chưa làm việc được. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ đối với bị can và Quyết định truy nã đối với Phạm Thị Tường V, khi nào bắt được sẽ xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

Các đối tượng có tên thường gọi là “Minh Khải”, “Dũng” là người đã bán ma túy cho Trần Nam G để sử dụng và bán lại cho con nghiện kiếm lời. G khai nhận không biết nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm -đối tượng nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ và xử lý sau.

Các đối tượng Võ Thành P, Hỷ Minh T, Phan Đình Ph và Nguyễn Bảo N đều là những đối tượng nghiện đang cư trú tại địa phương. Cơ quan điều tra đã thông báo về địa phương nơi cư trú của các đối tượng để lập hồ sơ quản lý người nghiện theo quy định.

Đối với các đối tượng đã nhắn tin trao đổi mua bán ma túy với G và Vy, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả nên tách ra xử lý sau.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị áp dụng đối với bị cáo và không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hỷ Minh Tài, anh Võ Thành Phi, anh Phan Đình Phú đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên không ghi nhận ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Thời gian bị tạm giam bị cáo đã nhận thấy sai trái bị cáo rất ăn năn. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Định

Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Căn cứ vào bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện:

Vào khoảng 19 giờ ngày 13/01/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Nam G đi từ nhà đến đoạn đường gần khu vực trại heo thuộc xã Gia Canh, huyện Định Quán gặp một người đàn ông tên Dũng khoảng 30 tuổi (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 bịch ma túy đá có giá trị 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy G mang về nhà chia thành ba bịch nhỏ để cất giấu sử dụng dần, đồng thời lấy một phần ra để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/01/2022, lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang Trần Nam G đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ số ma túy mà G cất giấu, có tổng khối lượng là 17,0555 gam ma túy, loại: **Methamphetamine**.

Quá trình điều tra còn xác định Trần Nam G đã bán ma túy cho các con nghiện nhiều lần: Bán cho Hỷ Minh Tài được 02 lần, lần thứ nhất vào ngày 11/01/2022, G bán cho Tài 01 bịch ma túy đá với giá 200.000 đồng và lần thứ hai vào ngày 13/01/2022, Tài dùng 02 lốc nước ngọt để đổi lấy 01 bịch ma túy từ G.

Bán ma túy cho Phan Đình Phú 02 lần, lần thứ nhất vào ngày 13/8/2021 và lần thứ hai vào ngày 15/8/2021, mỗi lần 01 bịch ma túy với giá 400.000 đồng, các lần mua bán ma túy đều được thực hiện tại nhà của G tại phố 4, ấp 3, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với diễn biến của vụ án, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản hiện trường và các tài liệu khác thu thập lưu trong hồ sơ vụ án.

Bản kết luận giám định số:149/KLGD-PC09 ngày 21/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai đối với khối lượng ma túy tàng trữ trái phép của Trần Nam G là chính xác. Cụ thể khối lượng ma túy mà bị cáo G phải chịu trách nhiệm hình sự là 17,0555 gam ma túy, loại: **Methamphetamine**.

Bên cạnh đó, lời khai nhận của bị cáo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với các đối tượng Võ Thành P, Hỷ Minh Tvà Phan Đình P phù hợp với nội dung bản Cáo trạng số 125/CT-VKSĐQ ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã mô tả.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 125/CT-VKSĐQ ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo Trần

Nam G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b,c khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo G là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm an ninh, trật tự trong xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe, nhân cách con người. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử với mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Các vấn đề khác:

- 01 xe mô tô chưa được ráp hoàn chỉnh hiệu Suzuki màu bạc gắn biển số 60S4-7645. Qua tra cứu xác định chủ sở hữu là của bà Lê Thị Hợi, sinh năm 1959, trú tại ấp 5, xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan điều tra đã tiến hành ủy thác điều tra đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả xử lý sau.

- 01 xe mô tô chưa được ráp hoàn chỉnh hiệu Suzuki màu đen gắn biển số 59 L1- 521.88. Qua tra cứu xác định chủ sở hữu là bà Trần Thị Kim Oanh; Địa chỉ: 330/18/6 Âu Dương Lân, Phường 3, Quận 8, Tp Hồ Chí Minh. Cơ quan điều tra đã ủy thác điều tra đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 8 nhưng chưa có kết quả, tiếp tục giao Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán xác minh làm rõ khi nào có kết quả xử lý sau.

- Đối với các số điện thoại 0961530993, 0975810611 và 0335059558 được sử dụng vào mục đích trao đổi mua bán ma túy, Cơ quan điều tra đã có văn bản gửi Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội đề nghị cung cấp thông tin chủ thuê bao nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, tiếp tục giao Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán xác minh làm rõ khi nào có kết quả xử lý sau.

Những tài sản tạm giữ của Phạm Thị Tường V gồm có xe mô tô gắn biển số 60B4-988.98; Điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, số IMEI 359406087740854, gắn SIM số 0335059558; Số tiền 220.000.000 đồng và tờ tiền mệnh giá 100 USD là tài sản của V. Hiện tại, V đang bỏ trốn, chưa làm việc được.

Vì vậy giao Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ, khi nào bắt được Phạm Thị Tường V sẽ xử lý theo quy định.

Đối với Phạm Thị Tường V, hiện nay đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ và Quyết định truy nã đối với Phạm Thị Tường Vy. Khi nào bắt được sẽ xử lý theo quy định

Các đối tượng có tên thường gọi là “Minh Khải”, “Dũng” là người đã bán ma túy cho Trần Nam G để sử dụng và bán lại cho con nghiện. G khai nhận không biết nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm đối tượng nhưng chưa có kết quả. Giao cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Các đối tượng Võ Thành Phi, Hỷ Minh Tài, Phan Đình Phú và Nguyễn Bảo Ngọc đều là những đối tượng nghiện đang cư trú tại địa phương. Cơ quan điều tra đã thông báo về địa phương nơi cư trú của các đối tượng để lập hồ sơ quản lý người nghiện là đúng quy định.

Đối với các đối tượng đã nhắn tin trao đổi mua bán ma túy với G và Vy, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả, giao Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì được niêm phong sau giám định số: 149/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai; 250 bịch nylon rộng dạng gói zip; 01 bộ dụng cụ dùng để hút ma túy đá.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI màu xanh có IMEI số: 866524040266803 gắn sim số 0961530993; 0975810611 đã qua sử dụng.

[7] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[8] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g, khoản 2, Điều 249; điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Nam G phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” và tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”

Xử phạt: Bị cáo **Trần Nam G 07 (bảy) năm** tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Nam G 08 (tám) năm** tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Buộc bị cáo **Trần Nam G** phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là **15 (mười lăm) năm** tù

Tổng hợp với hình phạt 05 (năm) năm tù tại bản án số: 07/2022/HSST ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là **20 (hai mươi) năm** tù

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 14/01/2022 được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 07/5/2021 đến ngày 29/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46, 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI, màu xanh, có IMEI số: 866524040266803 gắn sim số 0961530993; 0975810611.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong sau giám định số: 149/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 250 bịch nylon rỗng và 01 bộ dụng cụ dùng để hút ma túy đá.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán để đảm bảo cho việc thi hành án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 02 năm 2023).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Nam G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Lý và Dưỡng

Trần Đình Hưng

Trương Thị Thịnh

